

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức tỉnh Trà Vinh năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 535/TTr-SNV ngày 27 tháng 9 năm 2023 và Tờ trình số 550/TTr-SNV ngày 03 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển dụng công chức tỉnh Trà Vinh năm 2023.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ

1. Căn cứ Kế hoạch tuyển dụng công chức ban hành kèm theo Quyết định này thực hiện việc Thông báo tuyển dụng công chức và công khai việc tuyển dụng công chức theo quy định. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh việc điều chỉnh số lượng chỉ tiêu, vị trí việc làm tuyển dụng, yêu cầu chuyên môn đào tạo tuyển dụng,... đảm bảo không trái với các quy định thì Giám đốc Sở Nội vụ bổ sung thông báo tuyển dụng theo quy định; đồng thời, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức, Ban giám sát kỳ tuyển dụng công chức theo quy định; làm Thường trực Hội đồng tuyển dụng công chức và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch tuyển dụng công chức theo đúng quy định.

3. Căn cứ quyết định phê duyệt danh sách trúng tuyển công chức của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để ban hành quyết định tuyển dụng công chức đối với trường hợp trúng tuyển vào cơ quan nhà nước; ban hành quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển, quyết định tuyển dụng công chức đối với trường hợp trúng tuyển vào cơ quan nhà nước nhưng không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ tuyển dụng, không đến nhận việc hoặc do vi phạm khác theo quy định; ban hành quyết định trúng tuyển vào cơ quan nhà nước đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển hoặc bị hủy bỏ quyết định tuyển dụng theo quy định; tổ chức thẩm tra, xác minh văn bằng, chứng chỉ của người trúng tuyển vào cơ quan nhà nước và tổ chức thực hiện các nội dung khác có liên quan theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này thi hành./lll

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh;
- Trường Đại học Trà Vinh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC. 03

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Hân



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng công chức tỉnh Trà Vinh năm 2023
(Kèm theo Quyết định số: **1526/QĐ-UBND** ngày **09** tháng 10 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức thực hiện việc thi tuyển công chức nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng công chức của các cơ quan, tổ chức. Thống nhất tổ chức chung kỳ tuyển dụng công chức năm 2023 cho các cơ quan của Đảng, Nhà nước, đoàn thể của tỉnh Trà Vinh.

2. Yêu cầu

a) Tuyển dụng công chức phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, chỉ tiêu biên chế được giao chưa sử dụng gắn với trách nhiệm người đứng đầu của từng cơ quan, tổ chức trong thực hiện tinh giản biên chế theo Kết luận số 40-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026, Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022 - 2026, Kế hoạch số 108-KH/TU ngày 06 tháng 03 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý và sử dụng biên chế cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2023 - 2026.

b) Việc tuyển dụng công chức phải thực hiện công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đúng quy định của pháp luật.

c) Người đăng ký dự tuyển công chức phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện chung theo quy định pháp luật; đồng thời, phải đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể theo yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng; có hiểu biết về chính sách, pháp luật và kiến thức về ngành, lĩnh vực theo yêu cầu của vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng, có khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao khi vào làm công chức.

d) Tổ chức tuyển dụng công chức phải đảm bảo gắn với ổn định đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị và thực hiện đúng quy định pháp luật về công chức, viên chức; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền đối với trường hợp công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý, sử dụng của mình có đăng ký tham gia thi tuyển công chức.

II. NỘI DUNG

1. Phương thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng công chức đảm bảo theo vị trí việc làm của từng cơ quan và được thực hiện thông qua phương thức thi tuyển.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn

Điều kiện đăng ký dự tuyển công chức thực hiện theo khoản 1 Điều 36 Luật Cán bộ, công chức, cụ thể:

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.
- Đủ 18 tuổi trở lên.
- Có đơn dự tuyển (Phiếu đăng ký dự tuyển công chức); có lý lịch rõ ràng.
- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên môn với ngành, chuyên ngành đào tạo đáp ứng yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo của vị trí việc làm cần tuyển; các văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng yêu cầu về trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch của vị trí việc làm tuyển dụng (nếu có quy định), trong đó:

+ Trường hợp người đăng ký dự tuyển sử dụng văn bằng chuyên môn sau đại học để đăng ký dự tuyển thì ngành, chuyên ngành đã được đào tạo ở trình độ đại học phải đáp ứng theo yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo của vị trí việc làm cần tuyển.

+ Trường hợp người đăng ký dự tuyển sử dụng văn bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp thì phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận, chứng nhận theo quy định.

+ Đối với chứng chỉ quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch: Người trúng tuyển sẽ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng sau khi được tuyển dụng.

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.
- Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ.
- Đảm bảo được các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Không cư trú tại Việt Nam.
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ

sở giáo dục bắt buộc.

c) Trường hợp người đăng ký dự tuyển đang là công chức (bao gồm công chức cấp xã), viên chức thì phải có ý kiến của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý theo thẩm quyền được phân cấp.

d) Sở Nội vụ căn cứ yêu cầu của từng vị trí việc làm để quy định cụ thể về tiêu chuẩn, điều kiện về đào tạo, bồi dưỡng trong thông báo tuyển dụng đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

3. Ưu tiên trong thi tuyển công chức

Thực hiện theo Điều 5 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, cụ thể:

a) Đối tượng và điểm ưu tiên:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi vòng 2.

b) Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi vòng 2.

4. Chỉ tiêu, yêu cầu tuyển dụng công chức theo vị trí việc làm

a) Chỉ tiêu tuyển dụng công chức của cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện:

- Tổng số chỉ tiêu biên chế giao cho các cơ quan, tổ chức hành chính Nhà nước cấp huyện, cấp tỉnh năm 2023 là **1.664** biên chế.

- Tổng số công chức hiện có mặt là **1.577** người.

- Số chỉ tiêu biên chế công chức chưa sử dụng đề nghị tuyển dụng thông qua phương thức thi tuyển năm 2023 là **37** biên chế.

b) Chỉ tiêu tuyển dụng công chức của cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện năm 2023 là **11** biên chế.

c) Chỉ tiêu tuyển dụng và yêu cầu cụ thể theo vị trí việc làm cần tuyển theo các Phụ lục đính kèm, gồm:

- Phụ lục I: Danh sách đăng ký chỉ tiêu thi tuyển công chức năm 2023 của cơ quan nhà nước cấp huyện, cấp tỉnh.

- Phụ lục II: Danh sách đăng ký chỉ tiêu thi tuyển công chức năm 2023 của cơ quan của Đảng, đoàn thể cấp huyện, cấp tỉnh.

5. Nội dung và hình thức thi tuyển

Thi tuyển công chức của tỉnh Trà Vinh năm 2023 thực hiện theo 2 vòng thi theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, cụ thể như sau:

5.1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên máy tính.

a) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần:

- Phần I: Kiến thức chung gồm 60 câu hỏi liên quan đến hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút.

- Phần II: Ngoại ngữ gồm 30 câu hỏi tiếng Anh. Thời gian thi 30 phút. Yêu cầu năng lực sử dụng ngoại ngữ trong kỳ thi tuyển công chức đối với ngạch chuyên viên và tương đương được thống nhất áp dụng cấp độ 1 - 2 theo Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư số 12/2022/TT-BNV¹.

Thông nhất việc sử dụng phần mềm thi trắc nghiệm trên máy vi tính của Trường Đại học Trà Vinh để tổ chức thi trắc nghiệm trên máy vi tính ở vòng 1.

b) Việc miễn phân thi ngoại ngữ (vòng 1) thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, cụ thể đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định.

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức làm việc ở các cơ quan đóng trên địa bàn vùng dân tộc thiểu số. Xác định vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Trà Vinh căn cứ theo Danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số

¹ Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập.

861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có chỉ tiêu tuyển dụng công chức xác định và công bố công khai để người đăng ký dự tuyển biết.

c) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi vòng 1 theo quy định (*trừ phần được miễn thi*), nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

d) Kết quả thi vòng 1 được thông báo cho thí sinh được biết ngay sau khi kết thúc thời gian làm bài thi trên máy vi tính. Không thực hiện việc phúc khảo kết quả thi vòng 1.

5.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

b) Hình thức thi: Thi viết.

c) Thang điểm: 100 điểm.

d) Thời gian thi: 180 phút.

6. Xác định người trúng tuyển trong thi tuyển công chức

Việc xác định người trúng tuyển trong thi tuyển công chức tỉnh Trà Vinh năm 2023 thực hiện theo Điều 9 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (*nếu có*) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển, nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì xét trúng tuyển theo thứ tự như sau: (1) Tốt nghiệp đại học hệ chính quy, trường hợp cùng tốt nghiệp đại học hệ chính quy thì xét ưu tiên người có bằng tốt nghiệp sau đại học với chuyên ngành đào tạo đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng; (2) Xếp hạng tốt nghiệp đại học (*theo thứ tự: Xuất sắc, giỏi*); (3) Người dự tuyển là nữ; (4) Người dân tộc thiểu số. Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định người trúng tuyển theo thẩm quyền.

7. Quy trình tổ chức tuyển dụng

7.1. Thông báo tuyển dụng

a) Nội dung thông báo tuyển dụng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP.

b) Thông báo tuyển dụng công chức tỉnh Trà Vinh năm 2023 được công bố công khai ít nhất một lần trên Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh, Báo Trà Vinh; đồng thời, được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Nội vụ, các sở,

ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện (nơi có chỉ tiêu tuyển dụng) trong thời gian nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức.

7.2. Tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển và phí dự thi tuyển công chức

a) Hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức, gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định.
- Ba (03) phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ liên lạc để gửi các thông báo có liên quan; 03 ảnh 3x4 ghi rõ họ và tên, năm sinh ở mặt sau.

- Bản sao (không cần yêu cầu phải chứng thực, công chứng, sao y): Bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học; các văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận theo yêu cầu tiêu chuẩn, điều kiện về đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm tuyển dụng. Trường hợp văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận, bằng điểm là tiếng nước ngoài thì nộp kèm theo bản dịch sang tiếng Việt có công chứng.

- Văn bản ý kiến của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý theo thẩm quyền được phân cấp đối với trường hợp người đăng ký dự tuyển đang là công chức (bao gồm công chức cấp xã), viên chức.

b) Không tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi tuyển công chức năm 2023 đối với trường hợp: Người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển công chức theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP.

c) Phí dự thi tuyển công chức:

Trường hợp hồ sơ của người đăng ký dự tuyển được xác định là đủ điều kiện nộp hồ sơ thi tuyển thì người đăng ký dự tuyển phải nộp phí thi tuyển. Mức thu dự kiến như sau:

- Đối với kỳ thi có dưới 100 thí sinh: 500.000 đồng/thí sinh/lần.
- Đối với kỳ thi có từ 100 đến dưới 500 thí sinh: 400.000 đồng/thí sinh/lần.
- Đối với kỳ thi có từ 500 thí sinh trở lên: 300.000 đồng/thí sinh/lần.

Người được xác định đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi tuyển công chức phải nộp phí theo quy định và phải thực hiện hoàn thành trong thời hạn theo thông báo của Hội đồng tuyển dụng công chức. Trường hợp người được xác định đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi tuyển công chức không nộp phí dự tuyển trong thời hạn quy định thì xem như là không có nhu cầu đăng ký dự thi và không giải quyết các khiếu nại, thắc mắc liên quan đến hồ sơ đăng ký dự tuyển.

d) Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký, phí dự thi tuyển công chức:

- Sở Nội vụ phối hợp Hội đồng tuyển dụng công chức thông báo cụ thể thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển.

- Hội đồng tuyển dụng công chức thông báo cụ thể về mức thu, thời hạn thu, địa điểm nộp phí thi tuyển để người đủ điều kiện nộp hồ sơ đăng ký thi tuyển thực hiện.

7.3. Thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức:

a) Thành phần Hội đồng tuyển dụng công chức có 07 thành viên, gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Phó Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Nội vụ.
- Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng là Trưởng phòng hoặc Phó Trưởng phòng Phòng Công chức, Viên chức Sở Nội vụ.

- Các Ủy viên khác là đại diện Lãnh đạo các sở, ban, ngành có liên quan do Sở Nội vụ đề xuất.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng tuyển dụng công chức thực hiện theo quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP và quy định tại Quy chế tổ chức thi tuyển công chức, viên chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV².

7.4. Thành lập các Ban giúp việc của Hội đồng tuyển dụng công chức:

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng tuyển dụng công chức và yêu cầu nhiệm vụ, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng công chức thành lập các Ban giúp việc của Hội đồng, như: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Tổ thư ký giúp việc, Ban coi thi, Ban phách,...).

- Nhiệm vụ và quyền hạn các Ban giúp việc của Hội đồng thực hiện theo quy định tại Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV.

8. Thành lập Ban giám sát kỳ tuyển dụng công chức

Ban giám sát kỳ tuyển dụng công chức gồm có Trưởng ban là Chánh Thanh tra tỉnh và các thành viên Ban giám sát là lãnh đạo, công chức của cơ quan có liên quan. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban giám sát kỳ tuyển dụng công chức thực hiện theo quy định tại Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV.

9. Tổ chức thi tuyển

Hội đồng tuyển dụng công chức tổ chức thi tuyển bảo đảm trình tự, thủ tục theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo an ninh, trật tự và công tác phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

² Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

Thực hiện việc thông báo các nội dung có liên quan theo quy định bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng và theo đúng quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

Từ nguồn thu phí do người đăng ký dự thi tuyển nộp theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC³ và Thông tư số 74/2022/TT-BTC⁴.

Trường hợp thu phí dự tuyển không đủ để chi cho kỳ thi tuyển thì được sử dụng từ nguồn kinh phí được giao của Sở Nội vụ trong dự toán kinh phí năm để thực hiện.

2. Chế độ chi

Chế độ chi cho tuyển dụng công chức và các nội dung khác có liên quan thực hiện theo quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm

a) Phối hợp với Hội đồng tuyển dụng công chức và chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện tuyển dụng công chức tỉnh Trà Vinh năm 2023 theo Kế hoạch này đảm bảo đúng quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức giới hạn danh mục tài liệu phục vụ công tác tổ chức tuyển dụng. Tổ chức thực hiện hoặc đề nghị phối hợp, hỗ trợ (hoặc hợp đồng) với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, cơ sở giáo dục đại học trong tổ chức xây dựng ngân hàng đề thi trắc nghiệm, bộ đề thi viết; tổ chức chấm thi, chấm phúc khảo (nếu có phúc khảo) và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan.

c) Phối hợp với Hội đồng tuyển dụng công chức tổ chức thu phí dự thi tuyển; lập dự toán tổ chức kỳ thi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thanh quyết toán theo quy định.

d) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và đề nghị của Hội đồng tuyển dụng công chức.

2. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy

a) Phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ đăng ký dự thi tuyển công chức vào cơ quan Đảng, đoàn thể cấp huyện, cấp tỉnh để tổng hợp, báo cáo Hội đồng tuyển dụng công chức.

b) Cử lãnh đạo, công chức tham gia Hội đồng tuyển dụng công chức, Ban

³ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

⁴ Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính.

giám sát kỳ tuyển dụng và các ban, bộ phận giúp việc của Hội đồng tuyển dụng công chức theo đề nghị của Sở Nội vụ.

c) Xây dựng danh mục tài liệu ôn thi đối với môn nghiệp vụ chuyên ngành (*những văn bản, tài liệu có liên quan đến kiến thức nghiệp vụ chuyên ngành*) gửi đến Sở Nội vụ để phối hợp với đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung phục vụ thi tuyển công chức vào cơ quan Đảng, đoàn thể cấp huyện, cấp tỉnh.

d) Phối hợp với Sở Nội vụ kịp thời giải quyết các vướng mắc có liên quan trong tuyển dụng công chức.

3. Sở Tài chính phối hợp Sở Nội vụ, Hội đồng tuyển dụng công chức trong thực hiện việc thẩm định các nội dung chi và định mức chi cho công tác tuyển dụng công chức đảm bảo phù hợp, kịp thời.

4. Công an tỉnh cử cán bộ, chiến sĩ của phòng nghiệp vụ có liên quan tham gia giám sát kỳ thi tuyển công chức và làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự tại địa điểm cách ly, tại Hội đồng tuyển dụng công chức, khu vực tổ chức thi tuyển, chấm thi,... theo đề nghị của Sở Nội vụ hoặc đề nghị của Hội đồng tuyển dụng công chức.

5. Trường Đại học Trà Vinh

a) Cử người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia các ban, bộ phận của Hội đồng tuyển dụng công chức theo đề nghị của Sở Nội vụ.

b) Đảm bảo cơ sở vật chất (*khu vực cách ly, máy photocopy, máy in, máy vi tính, văn phòng phẩm, phần mềm thi trắc nghiệm trên máy vi tính,...*), phòng máy vi tính, phòng thi viết, phòng tổ chức ôn thi và các nội dung khác để phục vụ kỳ thi tuyển.

c) Phối hợp thực hiện các nội dung tại khoản 6 Mục IV Kế hoạch này (*nếu có*) và các nội dung khác có liên quan theo đề nghị của Sở Nội vụ, của Hội đồng tuyển dụng công chức.

6. Đối với cơ sở đào tạo đại học, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được Hội đồng tuyển dụng công chức đề nghị phối hợp trong tổ chức thi tuyển công chức

Phối hợp với Sở Nội vụ, Hội đồng tuyển dụng công chức hỗ trợ về đội ngũ giảng viên, chuyên gia có kinh nghiệm, am hiểu ngành, lĩnh vực để tham gia thực hiện việc ôn tập (*nếu có*), xây dựng ngân hàng đề thi trắc nghiệm, bộ đề thi viết, hướng dẫn chấm thi, đáp án chấm thi; chấm thi, chấm phúc khảo (*nếu có phúc khảo*) và các nhiệm vụ khác có liên quan, trong quá trình thực hiện phải bảo đảm tính bảo mật và các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật.

7. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Niêm yết công khai tại trụ sở làm việc và đăng tải trên Trang thông tin điện tử về thông báo tuyển dụng công chức.

b) Phối hợp với Hội đồng tuyển dụng công chức (*khi có yêu cầu*) trong thực

hiện thẩm định các hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức. Phân công tổ chức hoặc cá nhân có trách nhiệm để giải đáp những thắc mắc, khiếu nại (*nếu có*) đối với những người đăng ký dự tuyển trong quá trình thẩm định, tổng hợp hồ sơ đăng ký dự tuyển.

c) Trao đổi, thống nhất với Sở Nội vụ về danh mục tài liệu ôn tập đối với môn nghiệp vụ chuyên ngành (*những văn bản, tài liệu có liên quan đến kiến thức nghiệp vụ chuyên ngành*).

d) Phối hợp với Sở Nội vụ chuẩn bị các nội dung có liên quan phục vụ cho tuyển dụng công chức.

đ) Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm đối với việc công chức (*bao gồm công chức cấp xã*), viên chức có đăng ký dự tuyển công chức.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các sở, ban, ngành tỉnh (khỏi Nhà nước), Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phản ánh đến Sở Nội vụ; đề nghị các cơ quan Đảng, đoàn thể cấp huyện, cấp tỉnh phản ánh đến Ban Tổ chức Tỉnh ủy để được hướng dẫn thực hiện. / *...*

Phụ lục I
DANH SÁCH ĐĂNG KÝ CHI TIẾT THI TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2023
CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CẤP HUYỆN, CẤP TỈNH
(Kèm theo Kế hoạch tuyển dụng công chức tỉnh Trà Vinh năm 2023, ban hành kèm theo Quyết định số: 1526/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

| STT | Tên cơ quan có nhu cầu tuyển dụng | Phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí việc làm cần tuyển | Mô tả vị trí việc làm (tóm tắt những công việc chính) | Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2023 | | | | | | Ghi chú |
|-----|--|---|---|---|--|-----------------------------|-----------------|---------------------|--|----------------|---------|
| | | | | | Hình thức tuyển dụng | Số lượng chỉ tiêu cần tuyển | Ngạch công chức | Trình độ chuyên môn | Các ngành, chuyên ngành đào tạo được đăng ký dự tuyển | Điều kiện khác | |
| 1 | Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh | Phòng Công tác Hội đồng nhân dân | Theo dõi tổng hợp hoạt động của Đảng đoàn HĐND tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh | Tổng hợp báo cáo, xây dựng chương trình công tác tháng, quý, năm; dự thảo văn bản liên quan đến công tác lãnh, chỉ đạo hoạt động HĐND, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy; phục vụ các hoạt động của Đảng đoàn HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh như: tổ chức kỳ họp HĐND tỉnh, giám sát, khảo sát, tiếp xúc cử tri, theo dõi, đôn đốc kiểm tra UBND tỉnh và các ngành chức năng thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh. | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | <p>Một trong các ngành, chuyên ngành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - (1) Luật (ngành và chuyên ngành Luật thuộc nhóm ngành Luật); - (2) Kinh tế (ngành và chuyên ngành Kinh tế thuộc nhóm ngành Kinh tế); - (3) Quản lý nhà nước; Hành chính học; - (4) Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; - (5) Quản lý công. | Không có | |
| 2 | Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh | Ban Tiếp công dân - Nội chính | Tổng hợp nội chính | Tham mưu thực hiện công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng của tỉnh. | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Luật (ngành và chuyên ngành Luật thuộc nhóm ngành Luật); | Không có | |
| | | Phòng Kinh tế | Tổng hợp tài chính - ngân sách | Xử lý công việc thuộc lĩnh vực giá, công sản, ngân hàng, tín dụng, Quỹ Đầu tư phát triển, bảo hiểm | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | <p>Một trong các ngành, chuyên ngành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - (1) Tín dụng Ngân hàng (bao gồm Tín dụng - Ngân hàng); - (2) Kinh tế (ngành và chuyên ngành Kinh tế thuộc nhóm ngành Kinh tế); - (3) Kế toán (ngành và chuyên ngành Kế toán). | Không có | |

| Chi | Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2023 | |
|-------------------------|---|------------------------------------|
| STT | Tên cơ quan có chức vụ và trực thuộc cấp như dùng | Phòng, đơn vị dùng |
| 3 | Sở Tư pháp | Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp |
| 4 | Số Tài chính | Phòng Tài chính Đầu tư |
| Hình thức thi tuyển | Việc làm công chức | Việc làm công chức |
| Số lượng chi tiết tuyển | 01 | 01 |
| Thị trấn | Thị trấn | Thị trấn |
| Chuyên viên | Chuyên viên | Chuyên viên |
| Đặt học | Đặt học | Đặt học |
| Điều kiện khác | Các ngành, chuyên ngành đào tạo được đăng ký dự tuyển | Không có |
| Điều kiện khác | Không có | Không có |
| Sở | 01 | 01 |
| Hình thức thi tuyển | Thị trấn | Thị trấn |
| Việc làm công chức | Việc làm công chức | Việc làm công chức |
| Số lượng chi tiết tuyển | 01 | 01 |
| Thị trấn | Thị trấn | Thị trấn |
| Chuyên viên | Chuyên viên | Chuyên viên |
| Đặt học | Đặt học | Đặt học |
| Điều kiện khác | Không có | Không có |

Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2023

| STT | Tên cơ quan có nhu cầu tuyển dụng | Phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí việc làm cần tuyển | Mô tả vị trí việc làm (tóm tắt những công việc chính) | Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2023 | | | | | | Ghi chú |
|-----|--|---|---|--|--|-----------------------------|-----------------|---------------------|--|----------------|---------|
| | | | | | Hình thức tuyển dụng | Số lượng chỉ tiêu cần tuyển | Ngạch công chức | Trình độ chuyên môn | Các ngành, chuyên ngành đào tạo được đăng ký dự tuyển | Điều kiện khác | |
| | | Thanh tra | Chuyên viên làm công tác thanh tra | Thực hiện thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch về các lĩnh vực công tác tư pháp thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở. Tham gia thanh tra công tác phòng, chống tham nhũng. Tham gia xác minh, kết luận, kiến nghị, giải quyết các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Giám đốc Sở theo quy định của pháp luật. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về công tác thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên các lĩnh vực công tác ngành. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra. | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Tài chính; - (2) Kế toán; - (3) Kiểm toán; - (4) Kế toán - kiểm toán. | | |
| 5 | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Văn phòng | Quản lý kế hoạch - tài chính | Quản lý các dự án công trình xây dựng cơ bản do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch làm chủ đầu tư và các công việc khác do lãnh đạo phân công | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng; - (2) Công nghệ kỹ thuật xây dựng; - (3) Quản lý xây dựng; - (4) Kỹ thuật xây dựng. | Không có | |
| | | Phòng Quản lý Văn hóa - Du lịch | Quản lý về văn hóa | Tham mưu xây dựng, hướng dẫn, triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ chuyên môn về lĩnh vực văn hóa, thực hiện việc tiếp nhận, kiểm tra thủ tục hồ sơ xin cấp phép hoạt động văn hóa và kinh doanh, dịch vụ văn hóa. Vận hành việc cấp giấy phép chuyển cho trưởng phòng xem xét giải quyết theo quy định. | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Văn học; - (2) Văn hóa học; - (3) Quản lý văn hóa. | Không có | |
| 6 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Phòng Quản lý đê điều thuộc Chi cục thủy lợi | Quản lý đê điều và phòng, chống lụt bão | Thực hiện công tác quản lý đê điều, đề xuất nguồn lực giải pháp xử lý kỹ thuật các sự cố đê điều; Xây dựng các văn bản hướng dẫn công tác bảo vệ đê điều; đề xuất phương án và tổ chức thực hiện phương án sạt lở bờ sông, bờ biển; công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về lĩnh vực đê điều; xử lý các trường hợp | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; - (2) Kỹ thuật xây dựng công trình biển; - (3) Kỹ thuật xây dựng; - (4) Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; | Không có | |

| STT | Tên cơ quan có nhu cầu tuyển dụng | Phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí việc làm cần tuyển | Mô tả vị trí việc làm (tóm tắt những công việc chính) | Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2023 | | | | | | Chỉ chú |
|-----|-----------------------------------|---|----------------------------|---|--|-----------------------------|-----------------|---------------------|---|----------------|---------|
| | | | | | Hình thức tuyển dụng | Số lượng chỉ tiêu cần tuyển | Ngạch công chức | Trình độ chuyên môn | Các ngành, chuyên ngành đào tạo được đăng ký dự tuyển | Điều kiện khác | |
| | | | | vi phạm pháp luật đề điều | | | | | <ul style="list-style-type: none"> - (5) Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; - (6) Địa kỹ thuật xây dựng; - (7) Kỹ thuật tài nguyên nước; - (8) Kỹ thuật cấp thoát nước; - (9) Thủy nông và cải tạo đất; - (10) Thủy văn; - (11) Thủy văn và tài nguyên nước; - (12) Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; - (13) Thủy văn - Môi trường. - (14) Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng. | | |
| 7 | Sở Xây dựng | Phòng Quản lý xây dựng | Quản lý hoạt động xây dựng | Tham mưu công tác quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh như công tác thẩm định; công tác cấp giấy phép xây dựng; cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng... | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | <p>Một trong các ngành, chuyên ngành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - (1) Kỹ thuật xây dựng dân dụng và công nghiệp; - (2) Kiến trúc sư; - (3) Kinh tế xây dựng. | Không có | |
| 8 | Ban Quản lý Khu kinh tế | Văn phòng Ban Quản lý | Văn thư (kiểm Thủ quỹ) | Thực hiện tiếp nhận, đăng ký văn bản đến; trình, chuyển giao văn bản đến cho các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc; Kiểm tra thẻ thức, hình thức và kỹ thuật trình bày; ghi số và ngày, tháng; đóng dấu mức độ khẩn, mật; Thống kê, báo cáo đột xuất và định kỳ về công tác văn thư; Quản lý sử dụng con dấu của cơ quan và các loại con dấu; thực hiện công tác lưu trữ, bảo mật các hồ sơ, tài liệu, văn bản đi, đến; Thực hiện việc gửi, nhận và lưu trữ văn bản điện tử; ký số văn bản gửi đến các Sở, ban, ngành theo đúng quy định. Kiểm nhiệm Thủ quỹ cơ quan: Thực hiện các nhiệm vụ Thủ quỹ cơ quan: thu, chi tiền mặt; kiểm đếm thu, chi tiền mặt; bảo quản an toàn quỹ tiền mặt; hạch toán quỹ tiền mặt, báo cáo quỹ tiền | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | <p>Một trong các ngành, chuyên ngành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - (1) Hành chính học; Quản lý nhà nước; - (2) Luật (ngành và chuyên ngành Luật thuộc nhóm ngành Luật); - (3) Văn thư - Lưu trữ; - (4) Lưu trữ học; - (5) Quản trị văn phòng; - (6) Quản trị kinh doanh. | Không có | |

| STT | Tên cơ quan có nhu cầu tuyển dụng | Phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí việc làm cần tuyển | Mô tả vị trí việc làm (tóm tắt những công việc chính) | Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2023 | | | | | | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------|---|-----------------------------------|--|--|-----------------------------|-----------------|---------------------|---|----------------|---------|
| | | | | | Hình thức tuyển dụng | Số lượng chỉ tiêu cần tuyển | Ngạch công chức | Trình độ chuyên môn | Các ngành, chuyên ngành đào tạo được đăng ký dự tuyển | Điều kiện khác | |
| | | | | mặt; quản lý các loại nguồn quỹ tiền mặt; thực hiện việc rút tiền mặt hàng tháng; chỉ các hoạt động thường xuyên... | | | | | | | |
| | | Phòng Quản lý Đầu tư và Doanh nghiệp | Quản lý đầu tư và xúc tiến đầu tư | Tham mưu thẩm định dự án đầu tư; nghiên cứu tham mưu cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư; thực hiện theo dõi tiến độ của dự án đầu tư; Thực hiện nhiệm vụ công tác xúc tiến đầu tư, hướng dẫn doanh nghiệp, nhà đầu tư đến tìm hiểu, khảo sát thực tế địa điểm đầu tư. Tham gia cùng Lãnh đạo Ban, các Sở ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã tiếp và làm việc với các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến để khảo sát tìm hiểu môi trường đầu tư tại các KKT, KCN. xây dựng các kế hoạch, báo cáo, tờ trình xin chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư đang tìm hiểu và chuẩn bị đầu tư vào KKT, KCN. | Thi tuyển | 01 | chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Quản trị kinh doanh; - (2) Luật (ngành và chuyên ngành Luật thuộc nhóm ngành Luật); - (3) Kinh tế (ngành, chuyên ngành Kinh tế thuộc nhóm ngành Kinh tế). | Không có | |
| | | Phòng Quản lý Quy hoạch Xây dựng và Tài nguyên Môi trường | Quản lý tài nguyên và môi trường | Tiếp nhận đăng ký khung giá cho thuê đất, cho thuê lại đất và phí hạ tầng KCN, KKT của nhà đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN, KKT và các chức năng, nhiệm vụ khác về quản lý kinh doanh bất động sản theo quy định của pháp luật; thực hiện các chức năng, nhiệm vụ về đất đai quy định tại Điều 151 Luật Đất đai và Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai; phối hợp với địa phương đăng ký danh mục công trình có sử dụng đất phục vụ lập KHSDĐ hàng năm cấp huyện; tiếp nhận và bàn giao đất tại thực địa cho Chủ đầu tư các dự án; thông báo nộp tiền thuê đất, | Thi tuyển | 01 | chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Quản lý đất đai; - (2) Địa chính; - (3) Quy hoạch đất đai. | Không có | |

| STT | Tên cơ quan có nhu cầu tuyển dụng | Phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí việc làm cần tuyển | Mô tả vị trí việc làm (tóm tắt những công việc chính) | Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2023 | | | | | | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------|---|---|--|--|-----------------------------|-----------------|---------------------|--|----------------|---------|
| | | | | | Hình thức tuyển dụng | Số lượng chỉ tiêu cần tuyển | Ngạch công chức | Trình độ chuyên môn | Các ngành, chuyên ngành đào tạo được đăng ký dự tuyển | Điều kiện khác | |
| | | | | quyết định miễn giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước trong KKT | | | | | | | |
| 9 | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Phòng Đầu tư xây dựng cơ bản | Quản lý kế hoạch và đầu tư (gồm cả vốn ODA) | Tổng hợp tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hàng năm. Theo dõi tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công. Theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Xây dựng cầu đường; - (2) Xây dựng dân dụng và công nghiệp; - (3) Kinh tế xây dựng; | Không có | |
| 10 | Sở Tài nguyên và Môi trường | Phòng Quản lý đất đai | Quản lý quy hoạch, sử dụng đất đai | Tham mưu quy hoạch sử dụng đất đai cấp tỉnh; Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện. | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Quản lý đất đai | Không có | |
| | | | Quản lý đăng ký đất đai | Dự thảo văn bản QPPL và Văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của cấp tỉnh liên quan đến quản lý đất đai; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực quản lý đất đai; kiểm tra tình hình sử dụng đất của các tổ chức; Phối hợp với Thanh tra Sở và các cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh...; giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai. | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Quản lý đất đai; - (2) Trắc địa; - (3) Kỹ thuật trắc địa - bản đồ. | Không có | |
| 11 | Ủy ban nhân dân huyện Càng Long | Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân | Hành chính tổng hợp | Tham mưu lãnh đạo UBND huyện, Văn phòng HĐND và UBND huyện trong việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến công tác đầu tư - xây dựng. | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Kinh tế (ngành và chuyên ngành Kinh tế thuộc nhóm ngành Kinh tế). - (2) Xây dựng; - (3) Kiến trúc; - (4) Kỹ thuật đô thị; - (5) Cầu đường; | Không có | |

| STT | Tên cơ quan có nhu cầu tuyển dụng | Phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí việc làm cần tuyển | Mô tả vị trí việc làm (tóm tắt những công việc chính) | Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2023 | | | | | | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------|---|---------------------------|---|--|-----------------------------|-----------------|---------------------|--|----------------|---------|
| | | | | | Hình thức tuyển dụng | Số lượng chỉ tiêu cần tuyển | Ngạch công chức | Trình độ chuyên môn | Các ngành, chuyên ngành đào tạo được đăng ký dự tuyển | Điều kiện khác | |
| | | | | | | | | | <ul style="list-style-type: none"> - (6) Kỹ thuật xây dựng; - (7) Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; - (8) Kỹ thuật xây dựng công trình biển; - (9) Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; - (10) Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; - (11) Địa kỹ thuật xây dựng; - (12) Kỹ thuật tài nguyên nước; - (13) Kỹ thuật cấp thoát nước; - (14) Kinh tế xây dựng; - (15) Quản lý xây dựng; - (16) Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng. | | |
| | | Phòng Tài nguyên - Môi trường | Quản lý đất đai | Tham mưu xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và kiểm tra việc thực hiện theo quy hoạch, kế hoạch | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | <p>Một trong các ngành, chuyên ngành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - (1) Quản lý đất đai; - (2) Quản lý tài nguyên và môi trường. | Không có | |

| STT | Tên cơ quan có nhu cầu tuyển dụng | Phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí việc làm cần tuyển | Mô tả vị trí việc làm (tóm tắt những công việc chính) | Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2023 | | | | | | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------|---|----------------------------|--|--|-----------------------------|-----------------|---------------------|--|----------------|---------|
| | | | | | Hình thức tuyển dụng | Số lượng chỉ tiêu cần tuyển | Ngạch công chức | Trình độ chuyên môn | Các ngành, chuyên ngành đào tạo được đăng ký dự tuyển | Điều kiện khác | |
| | | Phòng Tài chính - Kế hoạch | Quản lý kế hoạch và đầu tư | Tham mưu đơn vị trong việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến công tác đầu tư - xây dựng. | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | <p>Một trong các ngành, chuyên ngành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - (1) Kế toán; - (2) Kiểm toán; - (3) Kế toán - kiểm toán; - (4) Tài chính - Ngân hàng (bao gồm Tài chính ngân hàng); - (5) Kỹ thuật xây dựng; - (6) Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; - (7) Kỹ thuật xây dựng công trình biển; - (8) Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; - (9) Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; - (10) Địa kỹ thuật xây dựng; - (11) Kỹ thuật tài nguyên nước; - (12) Kỹ thuật cấp thoát nước; - (13) Kinh tế xây dựng; - (14) Quản lý xây dựng; - (15) Công nghệ kỹ thuật kiến trúc; - (16) Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng; - (17) Công nghệ kỹ thuật xây dựng; - (18) Công nghệ kỹ thuật giao thông; - (19) Công nghệ kỹ thuật vật liệu xây dựng; - (20) Kiến trúc; - (21) Kiến trúc cảnh quan; - (22) Kiến trúc nội thất; - (23) Kiến trúc đô thị; - (24) Quy hoạch vùng và đô thị; - (25) Quản lý đô thị và công trình; - (26) Xây dựng Cầu đường; - (27) Xây dựng Dân dụng. | Không có | |
| 12 | Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè | Phòng Tài chính - Kế hoạch | Quản lý kế hoạch và đầu tư | Thực hiện công việc giúp Trưởng phòng tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về đầu tư công | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | <p>Một trong các ngành, chuyên ngành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - (1) Kinh tế (ngành và chuyên ngành Kinh tế thuộc nhóm ngành Kinh tế). | Không có | |

| STT | Tên cơ quan có nhu cầu tuyển dụng | Phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí việc làm cần tuyển | Mô tả vị trí việc làm (tóm tắt những công việc chính) | Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2023 | | | | | | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------|---|--------------------------------------|--|--|-----------------------------|-----------------|---------------------|--|----------------|---------|
| | | | | | Hình thức tuyển dụng | Số lượng chỉ tiêu cần tuyển | Ngạch công chức | Trình độ chuyên môn | Các ngành, chuyên ngành đào tạo được đăng ký dự tuyển | Điều kiện khác | |
| | | | | và phát triển doanh nghiệp | | | | | - (2) Kinh tế đầu tư; - (3) Quản lý xây dựng. | | |
| | | Phòng Tài nguyên và Môi trường | Quản lý tài nguyên nước, khoáng sản | Thực hiện công việc giúp Trưởng phòng tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Dại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Quản lý tài nguyên và môi trường; - (2) Công nghệ kỹ thuật môi trường; - (3) Quản lý đất đai; - (4) Kỹ thuật môi trường; - (5) Kỹ thuật tài nguyên nước. | Không có | |
| | | Thanh tra | Chuyên viên làm công tác Thanh tra | Thực hiện công việc giúp Chánh Thanh tra huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ thanh tra, phòng chống tham nhũng, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân. | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Dại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Kinh tế xây dựng; - (2) Quản lý xây dựng; - (3) Kế toán; - (4) Kiểm toán; - (5) Kế toán - kiểm toán. | Không có | |
| 13 | Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú | Phòng Tư pháp | Trợ giúp pháp lý và hòa giải ở cơ sở | Thực hiện nhiệm vụ giúp Trưởng phòng tham mưu UBND huyện về công tác trợ giúp pháp lý và hòa giải ở cơ sở như: hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, mẫu biểu trong hoạt động trợ giúp pháp lý, tiêu chí xác định trợ giúp pháp lý theo văn bản chỉ đạo của cấp trên; tổ chức và theo dõi việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về trợ giúp pháp lý và hòa giải ở cơ sở theo quy định của pháp luật; báo cáo thống kê về trợ giúp pháp lý và hòa giải ở cơ sở; công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý và việc thẩm định, đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý và hòa giải ở cơ sở..... | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Dại học | Luật (ngành và chuyên ngành Luật thuộc nhóm ngành Luật). | Không có | |

| STT | Tên cơ quan có nhu cầu tuyển dụng | Phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí việc làm cần tuyển | Mô tả vị trí việc làm (tóm tắt những công việc chính) | Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2023 | | | | | | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------|---|------------------------------------|---|--|-----------------------------|-----------------|---------------------|---|----------------|---------|
| | | | | | Hình thức tuyển dụng | Số lượng chỉ tiêu cần tuyển | Ngạch công chức | Trình độ chuyên môn | Các ngành, chuyên ngành đào tạo được đăng ký dự tuyển | Điều kiện khác | |
| | | Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội | Thực hiện chính sách người có công | Thực hiện nhiệm vụ giúp Trưởng phòng tham mưu UBND huyện về công tác chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng như: hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, điều kiện, tiêu chuẩn và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, theo văn bản chỉ đạo của cấp trên; tổ chức thực hiện công tác chăm sóc gia đình chính sách và chỉ trả các chế độ ưu đãi, đúng, đủ, kịp thời theo quy định; tổ chức công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết những khiếu nại, khiếu kiện về chính sách ưu đãi người có công; tổ chức sơ, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện chính sách... | Thì tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Luật (ngành và chuyên ngành Luật thuộc nhóm ngành Luật). - (2) Công tác xã hội. | Không có | |
| | | Phòng Kinh tế và Hạ tầng | Quản lý xây dựng | Tham mưu Trưởng phòng giúp UBND huyện quản lý Nhà nước về xây dựng trên địa bàn huyện; tham mưu thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng các công trình do UBND huyện làm chủ đầu tư | Thì tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Xây dựng; - (2) Quản lý xây dựng; - (3) Kỹ thuật xây dựng; - (4) Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; - (5) Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng. | Không có | |
| | | Phòng Văn hóa và Thông tin | Quản lý thông tin - truyền thông | Tham mưu Trưởng phòng giúp UBND huyện quản lý Nhà nước về lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn huyện; tham mưu các biện pháp ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo an toàn thông tin (trong đó có thông tin mạng) trong các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện | Thì tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Công nghệ thông tin; - (2) An toàn thông tin. - (3) Tin học (không bao gồm Sư phạm Tin học). | Không có | |

| STT | Tên cơ quan có nhu cầu tuyển dụng | Phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí việc làm cần tuyển | Mô tả vị trí việc làm (tóm tắt những công việc chính) | Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2023 | | | | | | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------|---|-----------------------------------|---|--|-----------------------------|-----------------|---------------------|--|----------------|---------|
| | | | | | Hình thức tuyển dụng | Số lượng chỉ tiêu cần tuyển | Ngạch công chức | Trình độ chuyên môn | Các ngành, chuyên ngành đào tạo được đăng ký dự tuyển | Điều kiện khác | |
| 14 | Ủy ban nhân dân huyện Tiêu Cần | Phòng Nội vụ | Quản lý tổ chức - biên chế và hội | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác tổ chức bộ máy cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; theo dõi, quản lý, sử dụng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; theo dõi, quản lý vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, đổi tên và phê duyệt điều lệ đối với hội; theo dõi, quản lý quỹ hội, quỹ từ thiện. | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Quản trị nhân lực, - (2) Hành chính học; Quản lý nhà nước; - (3) Luật (ngành và chuyên ngành Luật thuộc nhóm ngành Luật). - (4) Kinh tế (ngành và chuyên ngành Kinh tế thuộc nhóm ngành Kinh tế). | Không có | |
| | | Phòng Tài nguyên và Môi trường | Quản lý đất đai | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thẩm định hồ sơ về giao đất, thu hồi đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; theo dõi biến động về đất đai; thực hiện việc lập, quản lý, cập nhật và chỉnh lý hồ sơ địa chính, xây dựng hệ thống thông tin đất đai; xác định giá đất, mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; thực hiện công tác thu hồi đất, tổ chức thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn huyện và nhiệm vụ khác theo quy định. | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Quản lý đất đai; - (2) Quản lý tài nguyên và môi trường. | Không có | |
| | | | Quản lý môi trường | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, khoáng sản theo quy định. | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Quản lý đất đai; - (2) Quản lý tài nguyên và môi trường. | Không có | |

| STT | Tên cơ quan có nhu cầu tuyển dụng | Phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí việc làm cần tuyển | Mô tả vị trí việc làm (tóm tắt những công việc chính) | Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2023 | | | | | | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------|---|---|--|--|-----------------------------|-----------------|---------------------|---|----------------|---------|
| | | | | | Hình thức tuyển dụng | Số lượng chỉ tiêu cần tuyển | Ngạch công chức | Trình độ chuyên môn | Các ngành, chuyên ngành đào tạo được đăng ký dự tuyển | Điều kiện khác | |
| 15 | Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải | Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Quản lý về trồng trọt (bảo vệ thực vật) | Giúp Trưởng phòng tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Khoa học cây trồng; - (2) Trồng trọt; - (3) Bảo vệ thực vật; - (4) Nông nghiệp công nghệ cao. | Không có | |
| | | Phòng Kinh tế và Hạ tầng | Quản lý công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp | Giúp Trưởng phòng tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; quản lý an toàn thực phẩm lĩnh vực ngành Công thương; tham mưu thực hiện cam kết đảm bảo ATTP ngành công thương; Rượu, bia, thuốc lá; bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; thực hiện công tác khuyến công; quản lý các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn; giá trị sản xuất công nghiệp cấp huyện; quản lý nhà nước về điện; an toàn sử dụng điện, kiểm tra điện, phát triển điện lưới | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Kỹ thuật xây dựng; - (2) Kinh tế (ngành và chuyên ngành Kinh tế thuộc nhóm ngành Kinh tế); - (3) Quản lý công nghiệp. | | |
| 16 | Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành | Phòng Tài chính - Kế hoạch | Quản lý kế hoạch và đầu tư | Lập các chương trình, danh mục, dự án đầu tư trên địa bàn; thẩm định và chịu trách nhiệm về dự án, kế hoạch và đầu tư trên địa bàn trình huyện. Hướng dẫn, lập các quy hoạch, kế hoạch 5 năm và kế hoạch hàng năm của huyện. Đề án chương trình phát triển kinh tế xã hội, cải cách hành chính trong lĩnh vực kế hoạch đầu tư trên địa bàn huyện. | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Kinh tế (ngành và chuyên ngành Kinh tế thuộc nhóm ngành Kinh tế). | Không có | |
| | | Phòng Kinh tế và Hạ tầng | Quản lý thương mại | Lập kế hoạch, xây dựng đề án phát triển chợ nông thôn, đồng thời tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển thương mại trên địa bàn huyện, theo sự chỉ đạo của Sở Công Thương và UBND huyện; | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Quản trị kinh doanh | Không có | |

| STT | Tên cơ quan có nhu cầu tuyển dụng | Phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí việc làm cần tuyển | Mô tả vị trí việc làm (tóm tắt những công việc chính) | Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2023 | | | | | | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------|---|--|---|--|-----------------------------|-----------------|---------------------|---|----------------|---------|
| | | | | | Hình thức tuyển dụng | Số lượng chỉ tiêu cần tuyển | Ngạch công chức | Trình độ chuyên môn | Các ngành, chuyên ngành đào tạo được đăng ký dự tuyển | Điều kiện khác | |
| 17 | Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải | Phòng Quản lý đô thị | Quản lý quy hoạch - kiến trúc | Tham mưu thực hiện quản lý quy hoạch xây dựng, xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Kiến trúc; - (2) Kiến trúc đô thị; - (3) Xây dựng dân dụng và công nghiệp; - (4) Quy hoạch vùng và đô thị; - (5) Quản lý đô thị và công trình; - (6) Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng. | Không có | |
| | | | Quản lý giao thông vận tải | Tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về giao thông vận tải, thiết lập và quản lý hệ thống báo hiệu đường bộ | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Xây dựng dân dụng và công nghiệp; - (2) Xây dựng công trình giao thông; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; - (3) Xây dựng công trình thủy; Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; - (4) Công nghệ kỹ thuật giao thông. | Không có | |
| 18 | Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang | Phòng Nội vụ | Quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức | Tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác tuyển dụng, quản lý, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển; quản lý hồ sơ; chế độ, chính sách tiền lương cơ quan, tổ chức hành chính, số lượng người làm việc trong cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập. | Thi tuyển | 01 | Chuyên viên | Đại học | Một trong các ngành, chuyên ngành: - (1) Luật (ngành và chuyên ngành Luật thuộc nhóm ngành Luật); - (2) Hành chính học; Quản lý nhà nước; - (3) Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; - (4) Quản trị nhân lực; - (5) Chính sách công. | Không có | |

Phụ lục II

DANH SÁCH BẢNG KÝ CHỈ TIÊU THI TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2023
CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ ĐƠN VỊ CÔNG CHỨC TẠI HUYỆN, CẤP TỈNH

(Kèm theo Kế hoạch tuyển dụng công chức tỉnh Trà Vinh năm 2023, ban hành kèm theo Quyết định số: 1526/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

| STT | Vị trí việc làm | Cơ quan quản lý công chức theo phân cấp | Tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc sử dụng công chức | Mô tả vị trí việc làm (tóm tắt những công việc chính) | Hình thức tuyển dụng | Số lượng chỉ tiêu cần tuyển | Các yêu cầu tuyển dụng | | Yêu cầu về trình độ chuyên môn | Yêu cầu về ngành, chuyên ngành của chuyên môn đào tạo | Yêu cầu về tin học, ngoại ngữ | Yêu cầu khác | Ngoại ngữ thi tuyển |
|-----|---------------------------------------|---|---|--|----------------------|-----------------------------|------------------------|-------------|---|---|---|--------------|---------------------|
| | | | | | | | Các yêu cầu tuyển dụng | | | | | | |
| 1 | Phòng công tác tham mưu | Ban Nội chính Tỉnh ủy | Phòng Theo dõi công tác phòng chống tham nhũng | Tham mưu thực hiện chỉ thị, quy định của Đảng, pháp luật nhà nước về phòng chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện kiểm tra, giám sát công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực. | Thi tuyển | 01 | Đại học | Chuyên viên | Một trong các ngành, chuyên ngành: (1) Tài chính - Ngân hàng; (2) Kế toán. | hành thâm tra, xác minh lý lịch quan có tham quyền sẽ tiến khi có kết quả trúng tuyển, cơ về bảo vệ chế độ, chính trị nội bộ. Sau phạm các tiêu chuẩn chính trị để phát triển đảng và không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chế độ, chính trị nội bộ; trước khi nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển phải là đảng viên, không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chế độ, chính trị nội bộ; trước khi nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển phải | Đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 7 và khoản 2, Điều 15, Quy chế cán bộ Đoàn Minh (ban hành kèm theo Quyết định số 289-QĐ/TW, ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư), Tuổi đời không quá 25 tính đến ngày 31/12/2023 | Tiếng Anh | |
| 2 | Đoàn, Hội đồng đội | Thị ủy Duyên Hải | Thị đoàn Duyên Hải | Tham mưu, tổng hợp và triển khai thực hiện về phong trào Đoàn và tham gia xây dựng các văn bản trên khai thực hiện công tác Hội thiếu niên, tiên phong Hồ Chí Minh, Hướng dẫn, kiểm tra Đoàn cấp dưới về việc thực hiện chỉ đạo của lãnh đạo theo phân công. Theo dõi, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công. | Thi tuyển | 01 | Đại học | Chuyên viên | Một trong các ngành, chuyên ngành: (1) Luật (ngành và chuyên ngành Luật thuộc nhóm ngành Luật); (2) Hành chính học; Quản lý nhà nước; (3) Ngữ văn (không bao gồm Ngữ văn); Tiếng Việt và văn hóa Việt Nam; (4) Công tác xã hội; (5) Xã hội học; (6) Công tác thanh thiếu niên; (7) Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước; (8) Chính trị học; (9) Ngôn ngữ Anh; (10) Quản trị văn phòng; Lưu trữ - Quản trị văn phòng; (11) Công nghệ thông tin. | Đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 7 và khoản 2, Điều 15, Quy chế cán bộ Đoàn Minh (ban hành kèm theo Quyết định số 289-QĐ/TW, ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư), Tuổi đời không quá 25 tính đến ngày 31/12/2023 | Tiếng Anh | | |
| 3 | Phụ trách công tác nghề cưa, tổng hợp | Huyện ủy Trà Cú | Văn phòng Huyện ủy | Tham mưu xây dựng văn bản, tổng hợp và triển khai thực hiện các công việc về công tác văn phòng cấp ủy, theo dõi và tổng hợp tình hình hoạt động mặt trận và các đoàn thể. | Thi tuyển | 01 | Đại học | Chuyên viên | Một trong các ngành, chuyên ngành: (1) Luật (ngành và chuyên ngành Luật thuộc nhóm ngành Luật); (2) Quản lý nhà nước; Hành chính học; (3) Quản trị văn phòng; Lưu trữ - Quản trị văn phòng; (4) Xã hội học. | Người đăng ký dự tuyển phải là đảng viên, không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chế độ, chính trị nội bộ; trước khi nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển phải được xác minh lý lịch rõ ràng, đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để phát triển đảng và không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chế độ, chính trị nội bộ. Sau phạm các tiêu chuẩn chính trị quan có tham quyền sẽ tiến hành thâm tra, xác minh lý lịch | | Tiếng Anh | |

| STT | Vi trí việc làm | Cơ quan quản lý công chức theo phân cấp | Tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc | Mã 12 vị trí việc làm (tóm tắt nhiệm vụ công việc chính) | Hình thức tuyển dụng | Số chức danh tuyển dụng | Ngạch công chức | Vị trí công vụ | Vị trí công chức | Vị trí công chức | Các yêu cầu tuyển dụng | |
|-----|---|---|-------------------------------------|--|----------------------|-------------------------|-----------------|----------------|--|--|--|--|
| | | | | | | | | | | | Yêu cầu về trình độ, ngoại ngữ | Yêu cầu khác |
| 1 | Vi trí việc làm | | | | Thi | 01 | Chuyên viên | Dại học | <ul style="list-style-type: none"> (1) Chăm trị học; (2) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; (3) Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước. | <ul style="list-style-type: none"> (1) Chăm trị học; (2) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; (3) Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước. | <ul style="list-style-type: none"> (1) Chăm trị học; (2) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; (3) Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước. | <ul style="list-style-type: none"> (1) Chăm trị học; (2) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; (3) Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước. |
| 4 | Bộ phận công tác nội bộ | | Ban Tổ chức Huyện ủy | | Thi | 01 | Chuyên viên | Dại học | <ul style="list-style-type: none"> (1) Chăm trị học; (2) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; (3) Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước. | <ul style="list-style-type: none"> (1) Chăm trị học; (2) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; (3) Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước. | <ul style="list-style-type: none"> (1) Chăm trị học; (2) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; (3) Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước. | <ul style="list-style-type: none"> (1) Chăm trị học; (2) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; (3) Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước. |
| 5 | Phòng sách công tác Tổng hợp | | Ban Tuyên giáo Huyện ủy | | Thi | 01 | Chuyên viên | Dại học | <ul style="list-style-type: none"> (1) Mạo chức; (2) Chính trị học; (3) Lịch sử (khoa học xã hội); (4) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; (5) Văn hóa học; (6) Quản lý văn hóa. | <ul style="list-style-type: none"> (1) Mạo chức; (2) Chính trị học; (3) Lịch sử (khoa học xã hội); (4) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; (5) Văn hóa học; (6) Quản lý văn hóa. | <ul style="list-style-type: none"> (1) Mạo chức; (2) Chính trị học; (3) Lịch sử (khoa học xã hội); (4) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; (5) Văn hóa học; (6) Quản lý văn hóa. | <ul style="list-style-type: none"> (1) Mạo chức; (2) Chính trị học; (3) Lịch sử (khoa học xã hội); (4) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; (5) Văn hóa học; (6) Quản lý văn hóa. |
| 6 | Phòng sách công tác Văn phòng cấp ủy | | Huyện ủy Châu Khê | | Thi | 01 | Chuyên viên | Dại học | <ul style="list-style-type: none"> (1) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; (2) Hành chính công; (3) Quản trị văn phòng; Luật lao động - Quan hệ lao động; (4) Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước. | <ul style="list-style-type: none"> (1) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; (2) Hành chính công; (3) Quản trị văn phòng; Luật lao động - Quan hệ lao động; (4) Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước. | <ul style="list-style-type: none"> (1) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; (2) Hành chính công; (3) Quản trị văn phòng; Luật lao động - Quan hệ lao động; (4) Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước. | <ul style="list-style-type: none"> (1) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; (2) Hành chính công; (3) Quản trị văn phòng; Luật lao động - Quan hệ lao động; (4) Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước. |
| II | NHÓM VI TRÍ VIỆC LÀM HIỆN TẠI, PHỤ C VỤ: 05 | | | | | | | | | | | |
| 1 | Phòng sách công tác Văn thư - Lưu trữ | | Huyện ủy Châu Khê | | Thi | 01 | Chuyên viên | Dại học | <ul style="list-style-type: none"> (1) Quản trị văn phòng; Luật lao động - Quan hệ lao động; (2) Lưu trữ học; Văn thư; Văn bản; Văn phòng; (3) Hành chính công; (4) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; | <ul style="list-style-type: none"> (1) Quản trị văn phòng; Luật lao động - Quan hệ lao động; (2) Lưu trữ học; Văn thư; Văn bản; Văn phòng; (3) Hành chính công; (4) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; | <ul style="list-style-type: none"> (1) Quản trị văn phòng; Luật lao động - Quan hệ lao động; (2) Lưu trữ học; Văn thư; Văn bản; Văn phòng; (3) Hành chính công; (4) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; | <ul style="list-style-type: none"> (1) Quản trị văn phòng; Luật lao động - Quan hệ lao động; (2) Lưu trữ học; Văn thư; Văn bản; Văn phòng; (3) Hành chính công; (4) Luật (ngành) và chuyên ngành Luật; |

| | | | | | | | | | | | |
|-----|------------------------|---|-------------------------------------|--|----------------|-----------------|--------------------------------|--|-------------------------------|--------------|-------------|
| STP | Vị trí việc làm | Cơ quan quản lý công chức theo phân cấp | Tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc | Mã là vị trí việc làm (sốm là những công việc chính) | Loại công việc | Ngành công việc | Yêu cầu về trình độ chuyên môn | Yêu cầu về ngành, chuyên môn của học, ngành nghề | Yêu cầu về tin học, ngoại ngữ | Yêu cầu khác | Ngòi ngữ từ |
| | Các yêu cầu tuyển dụng | | | | | | | | | | |
| 5 | Vị trí việc làm | Phòng Quản lý công chức tỉnh Lào Cai | Liên đoàn Lao động huyện Cầu Kè | 01 | Đại học | Kỹ thuật | Đại học | Đại học | Đại học | Đại học | Tiến Anh |
| | Vị trí việc làm | | | 01 | Đại học | Chuyên viên | Chuyên viên | Đại học | Đại học | Đại học | Tiến Anh |
| | Vị trí việc làm | | | 01 | Đại học | Chuyên viên | Chuyên viên | Đại học | Đại học | Đại học | Tiến Anh |
| | Vị trí việc làm | | | 01 | Đại học | Chuyên viên | Chuyên viên | Đại học | Đại học | Đại học | Tiến Anh |
| | Vị trí việc làm | | | 01 | Đại học | Chuyên viên | Chuyên viên | Đại học | Đại học | Đại học | Tiến Anh |
| 5 | Vị trí việc làm | Phòng Quản lý công chức tỉnh Lào Cai | Liên đoàn Lao động huyện Cầu Kè | 01 | Đại học | Kỹ thuật | Đại học | Đại học | Đại học | Đại học | Tiến Anh |
| | Vị trí việc làm | | | 01 | Đại học | Chuyên viên | Chuyên viên | Đại học | Đại học | Đại học | Tiến Anh |
| | Vị trí việc làm | | | 01 | Đại học | Chuyên viên | Chuyên viên | Đại học | Đại học | Đại học | Tiến Anh |
| | Vị trí việc làm | | | 01 | Đại học | Chuyên viên | Chuyên viên | Đại học | Đại học | Đại học | Tiến Anh |
| | Vị trí việc làm | | | 01 | Đại học | Chuyên viên | Chuyên viên | Đại học | Đại học | Đại học | Tiến Anh |

STP

5

Vị trí việc làm

Cơ quan quản lý công chức theo phân cấp

Tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc

Mã là vị trí việc làm (sốm là những công việc chính)

Loại công việc

Ngành công việc

Yêu cầu về trình độ chuyên môn

Yêu cầu về ngành, chuyên môn của học, ngành nghề

Yêu cầu về tin học, ngoại ngữ

Yêu cầu khác

Ngòi ngữ từ